

Bản án số: 262/2018/HS-ST
Ngày: 18/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Phúc

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn
Bà Trần Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 261/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Văn S, sinh năm 1993; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: tổ B, phường P, quận N, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nghiêm Văn H1 và bà Ngô Thị L; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/6/2018, ngày 07/6/2018 áp dụng biện pháp tạm giữ đến ngày 15/6/2018 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

2. Nguyễn Phú D, sinh năm 1992; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T1, xã T2, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú Đ và bà Lê Thị H2; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 02/2015/HSST ngày 28/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/6/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, Tổ công tác Công an phường Mễ Trì làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Phú D và Nghiêm Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại Nhà nghỉ NL, ngõ BT phố MD, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ ngày 06/6/2018, Nguyễn Phú D sử dụng điện thoại Iphone 7 Plus gắn sim số thuê bao 0918036109 vào ứng dụng Zalo nói chuyện với một người phụ nữ tên Y chưa rõ lai lịch, có nick name “Tìm anh chơi đá cùng”. Y rủ D mang ma túy đến nhà nghỉ NL, ngõ BT phố MD, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để cùng sử dụng, D đồng ý. Do không biết chỗ mua nên D đi bộ sang nhà trọ của Nghiêm Văn S tại số HC, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nhờ S mua hộ 500.000 đồng ma túy đá, S đồng ý. S mượn xe máy Honda Wave ZX màu trắng không biển kiểm soát của một người bạn tên Đ (chưa xác định được) chở D đến khu vực đầu ngách DD, ngõ A, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại đây, D đứng chờ đầu ngõ, S đi bộ vào nhà Lê Xuân N, mua của N 01 túi nilon ma túy với giá 500.000 đồng. S cất túi ma túy vừa mua vào túi nion màu đỏ, bên trong có sẵn tẩu hút ma túy bằng thủy tinh (S mang từ nhà đi) rồi cho túi nilon vào túi quần trước bên trái. S đi ra báo cho D biết là đã mua được ma túy. Cả hai đi đến nhà nghỉ NL. Khi vào nhà nghỉ, S để túi nilon màu đỏ chứa ma túy ở quầy lễ tân, đúng lúc này tổ công tác Công an phường Mễ Trì đến kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nghiêm Văn S: 01 gói giấy bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; 01 xe máy Honda wave ZX màu trắng không có Biển kiểm soát.

- Thu giữ của Nguyễn Phú D: 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, bên trong có gắn sim số thuê bao 0918036109;

Tại Bản kết luận giám định số 5359/KLĐG-PC54 ngày 15/6/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,600 gam.

Về nguồn gốc ma túy: Nghiêm Văn S khai mua của đối tượng Lê Xuân N. Cơ quan điều tra đã triệu tập N lên làm việc nhưng N hiện vắng mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan để điều tra xử lý sau.

Về đối tượng tên Y rủ D sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX, không biển kiểm soát, Nghiêm Văn S khai mượn của một người bạn tên Đức (không rõ nhân thân), quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe để xử lý sau.

Quá trình điều tra: Các bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 20/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nghiêm Văn S từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phú D từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú D, Nghiêm Văn S, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Trì bên trong chứa 0,600 gam Methamphetamine thu giữ của Nghiêm Văn S; đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone màu đen, số thuê bao 0918036109 thu giữ của Nguyễn Phú D. Hai bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, tại nhà nghỉ Nam Long, ngõ BT phố MD, phường M, Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Mỹ Trì bắt quả tang cùng vật chứng.

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nghiêm Văn S: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Phú D: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo S là người trực tiếp mua ma túy nhưng bị cáo D là người khởi xướng, đưa tiền cho bị cáo S mua ma túy nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo D.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hai bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú D, Nghiêm Văn S, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Trì bên trong chứa 0,600 gam Methamphetamine thu giữ của Nghiêm Văn S cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone màu đen, số thuê bao 0918036109 thu giữ của Nguyễn Phú D cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nghiêm Văn S từ 12 đến 15 tháng tù; bị cáo Nguyễn Phú D từ 15 đến 18 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Văn S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian từ ngày bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/6/2018 đến ngày 15/6/2018.

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2018.

Căn cứ vào:

- Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phú D, Nghiêm Văn S, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Trì bên trong chứa 0,600 gam Methamphetamine; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone màu đen, số thuê bao 0918036109 theo Biên bản giao nhận vật chứng số 213 ngày 21/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm với Cơ quan Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nghiêm Văn S và Nguyễn Phú D có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc